

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**QUY TRÌNH**  
**ISO 9001:2015**  
**THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ, DỰ TOÁN XÂY DỰNG/THIẾT KẾ,**  
**DỰ TOÁN XÂY DỰNG ĐIỀU CHỈNH**

Mã hiệu: QT-QLXDCT-03

Lần ban hành: 02

Ngày ban hành: 16/6/2021

*Ninh Bình, tháng 6 năm 2021*

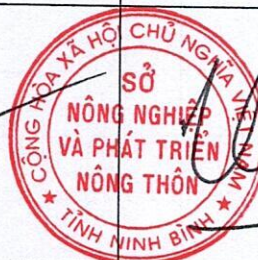
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NINH BÌNH	QUY TRÌNH  Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh	Mã hiệu:	QT-QLXDCT-03
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành	18/6/2021

## MỤC LỤC

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

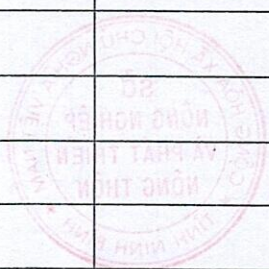
Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Trương Thị Thanh Hoa	Đinh Vũ Trường Giang	Vũ Nam Tiến
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng Phòng	Giám đốc Sở



<b>SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NINH BÌNH</b>	<b>QUY TRÌNH</b>  Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh	Mã hiệu: QT-QLXDCT-03
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành 18/6/2021

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành



<b>SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NINH BÌNH</b>	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh</b>	Mã hiệu: QT-QLXDCT-03
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành 18/6/2021

### 1. MỤC ĐÍCH

Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh.

### 2. PHẠM VI

Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu: Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh.

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc bộ phận một cửa, phòng Quản lý xây dựng công trình và các phòng ban/ bộ phận chuyên môn liên quan chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát thủ tục này.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

### 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- Sở NN&PTNT: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TCCN: Tổ chức, cá nhân
- TN&TKQ: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả

<b>SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NINH BÌNH</b>	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh</b>	Mã hiệu: QT-QLXDCT-03
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành 18/6/2021

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của luật xây dựng;</li> <li>- Quyết định 838/QĐ-BXD, ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>- Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;</li> <li>- Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;</li> <li>- Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.</li> </ul>		
<b>5.2</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình thẩm định thiết kế xây dựng (theo Mẫu số 04, Phụ lục I - Nghị định số 15/2021/NĐ- CP);</li> <li>- Thuyết minh thiết kế, các bản vẽ thiết kế, các tài liệu khảo sát xây dựng liên quan;</li> <li>- Bản sao quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình kèm theo hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt hoặc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình, trừ công trình nhà ở riêng lẻ;</li> <li>- Bản sao hồ sơ về điều kiện năng lực của các chủ nhiệm, chủ trì khảo sát, thiết kế xây dựng công trình; văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có);</li> </ul>	x	

<b>SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NINH BÌNH</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh</b>	Mã hiệu: QT-QLXDCT-03
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành 18/6/2021

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư về sự phù hợp của hồ sơ thiết kế so với quy định hợp đồng;</li> <li>- Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách;</li> <li>- Báo cáo kết quả thẩm tra (nếu có).</li> <li>- Các tài liệu, văn bản pháp lý có liên quan.</li> </ul>			
<b>5.3</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>			
	01 bộ			
<b>5.4</b>	<b>Thời gian xử lý</b>			
	<p>Thời gian thẩm định được tính từ ngày Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với công trình cấp II và cấp III: Không quá 238 giờ.</li> <li>- Đối với các công trình còn lại: Không quá 158 giờ.</li> </ul>			
<b>5.5</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT			
<b>5.6</b>	<b>Lệ phí</b>			
	Theo quy định của Bộ tài chính Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016			
<b>5.7</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu /Kết quả</b>
<b>B1</b>	<p><b>Nộp hồ sơ</b>          Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp.</li> <li>- Theo đường bưu điện.</li> </ul>	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính các ngày trong tuần (trừ ngày nghỉ, lễ theo quy định)	

<b>SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NINH BÌNH</b>	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh</b>	Mã hiệu: QT-QLXDCT-03
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành 18/6/2021

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và ghi phiếu tiếp nhận;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định;</li> </ul>	Bộ phận TN&TKQ	03 giờ làm việc	Thành phần hồ sơ Theo mục 5.2 Giấy biên nhận hồ sơ
<b>B2</b>	<b>Thẩm định</b>	Phòng Quản lý xây dựng công trình	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với công trình cấp II và cấp III: Không quá 220 giờ</li> <li>- Đối với các công trình còn lại: Không quá 140 giờ</li> </ul>	
	Công chức thụ lý hồ sơ tham chiếu các quy định, luật định; tiến hành thẩm định			
	Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho tổ chức, cá nhân biết qua bộ phận một cửa (nêu rõ lý do) để bổ sung hiệu chỉnh hồ sơ.			
	Trường hợp, đạt yêu cầu tiến hành bước tiếp theo.			
	Lập báo cáo thẩm định và dự thảo quyết định phê duyệt hồ sơ trên			
<b>In và trình ký</b> In kết quả thẩm định thẩm định, dự thảo quyết định phê duyệt hồ sơ và trình ký	Lãnh đạo Phòng Quản lý xây dựng công trình	04 giờ làm việc		
<b>B3</b>	<b>Ký văn bản</b>	Lãnh đạo Sở	08 giờ làm việc	
	<b>Văn Thư</b> Tiếp nhận kết quả, đóng dấu, nhân bản và chuyển về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phòng Quản lý xây dựng công trình	03 giờ làm việc	

<b>SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NINH BÌNH</b>	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh</b>	Mã hiệu: QT-QLXDCT-03
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành 18/6/2021

<b>B4</b>	<b>Trả kết quả</b>	Trung tâm hành chính công	Không tính thời gian	Thông báo kết quả
-----------	--------------------	---------------------------------	-------------------------	----------------------

## 6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu
1.	Giấy biên nhận hồ sơ
2.	Sổ theo dõi tiếp nhận và trả kết quả xử lý công việc
3.	Các hồ sơ nghiệp vụ liên quan theo quy định văn bản pháp quy hiện hành

## 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu thành bộ, gồm các tài liệu sau:

TT	Tài liệu trong hồ sơ (bản sao)
1.	Bộ hồ sơ hợp lệ như mục 5.2
2.	Giấy biên nhận
3.	Sổ theo dõi tiếp nhận và trả kết quả xử lý công việc
4.	Các hồ sơ khác phát sinh trong quá trình thực hiện thủ tục (nếu có)
Hồ sơ được lưu tại Phòng Quản lý xây dựng công trình và các đơn vị liên quan (theo thẩm quyền của từng đơn vị và thời gian quy định)	